

Số: 23/20254/QĐST-DS

Quận 3, ngày 21 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 905/TLST- DS ngày 28 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Kim D, sinh năm 1977

Địa chỉ: Số 998/79 Đường D, phường N, thành phố V, tỉnh B.

- Bị đơn: Công ty Cổ phần H

Trụ sở: Số 53 đường T, Phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thới Phương T (Theo văn bản ủy quyền ngày 18/12/2024)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chấm dứt Hợp đồng đặt cọc v/v đặt cọc để đăng ký mua Căn hộ dự án tổ hợp dịch vụ thương mại du lịch và khu ở Sông Ray số 444/HĐĐC/HTC ký hiệu căn hộ SE.12.05 – Tầng 12 được ký giữa Công ty Cổ phần H và bà Bùi Thị Kim D.

2.2. Bị đơn Công ty Cổ phần H có trách nhiệm trả cho bà Bùi Thị Kim D số tiền 939.708.000 đồng. Phương thức thanh toán như sau:

- Đợt 1: Ngày 30/3/2025 thanh toán số tiền 156.618.000 đồng.
- Đợt 2: Ngày 30/4/2025 thanh toán số tiền 156.618.000 đồng.
- Đợt 3: Ngày ngày 30/5/2025 thanh toán 156.618.000 đồng.
- Đợt 4: ngày 30/6/2025 thanh toán số tiền 156.618.000 đồng.
- Đợt 5: Ngày 30/7/2025 thanh toán số tiền 156.618.000 đồng.
- Đợt 6: Ngày 30/8/2025 thanh toán số tiền 156.618.000 đồng.

(Trường hợp ngày trả tiền rơi vào ngày Nghỉ, ngày Lễ thì ngày trả tiền là ngày làm việc tiếp theo).

Việc thực hiện tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị đơn chậm thi hành khoản tiền nêu trên thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thanh toán.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Án phí dân sự hòa giải thành là 20.095.620 đồng mỗi bên chịu $\frac{1}{2}$ án phí. Bị đơn Công ty Cổ phần H phải chịu án phí là 10.047.810 đồng. Nguyên đơn bà Bùi Thị Kim D chịu án phí số tiền 10.047.810 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0059264 ngày 28/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, hoàn lại cho bà Bùi Thị Kim D số tiền là 19.444.890 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q.3;
- Chi cục THADS Q.3;
- Lưu: VP; Hồ sơ (Dung).

THẨM PHÁN

Lê Huệ Chi